

THÔNG BÁO

**tạm dừng tuyển dụng các vị trí việc làm chức danh
nghề nghiệp trong thời gian sắp xếp tổ chức bộ máy theo định hướng của
Trung ương, kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Thông báo số 4938-TB/BCSD ngày 25/12/2024 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông báo ý kiến của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về chủ trương tạm dừng tuyển dụng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 881/VP-NC ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và y tế;

Căn cứ Công văn số 147/SNV-TCCCCVC ngày 06/02/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức;

Căn cứ đề án số 229/ĐA-SGDĐT ngày 24/01/2024 Sở Giáo dục và Đào tạo về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 2137/KH-SGDĐT ngày 04/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức năm 2024; được Sở Nội vụ Kiên Giang thẩm định và thống nhất tại Công văn số 1334/SNV-TCCCCVC ngày 12/7/2024; Căn cứ Kế hoạch số 2468/KH-SGDĐT ngày 30/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang về việc điều chỉnh vị trí và chỉ tiêu tuyển dụng viên chức tại Kế hoạch số 2137 KH-SGDĐT ngày 04/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển dụng viên chức năm 2024; được Sở Nội vụ Kiên Giang thẩm định và thống nhất tại Công văn số 1552/SNV-TCCCCVC ngày 09/8/2024;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-SGDĐT ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tạm dừng tuyển dụng các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp cụ thể như sau:

- Chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032): 45 phiếu.
- Chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07): 03 phiếu.
- Chức danh nghề nghiệp Văn thư viên trung cấp (mã số 02.008): 03 phiếu.

(Có danh sách tạm dừng tuyển dụng kèm theo)

Nay Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo đến thí sinh được biết./.

Nơi nhận

- Sở Nội vụ KG (để báo cáo);
- Hội đồng TDVC năm 2024;
- Ban Giám sát HĐTDVC năm 2024;
- Thí sinh đăng ký dự tuyển;
- Lưu: VT, TCCB.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT

Trần Quang Bảo

DANH SÁCH THÍ SINH TẠM DỪNG TUYỂN DỤNG
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024 CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(kèm theo Thông báo số 459 /TB-HĐTDVC ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức
 Sở Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang)

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đặng Thị Phụng	17/5/1991	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán - Kiểm toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Bình Sơn	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp
2	Vũ Thị Diễm	26/01/1994	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B	Bồi dưỡng kế toán viên hành chính sự nghiệp	Con của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Bình Sơn	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp
3	Nguyễn Phước Kiên	01/4/2002	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	Trường THCS và THPT Định An
4	Danh Thị Bích Tuyền	17/01/2000	Nữ	Khmer	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng anh A2		DTTS	Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
5	Hoàng Thị Huỳnh Như	08/8/1996	Nữ	Kinh	CĐ Kế toán	Cấp độ 1-2	Tiếng anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
6	Trần Thị Kiều	19/6/1993	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
7	Hoàng Bích Tuyền	30/8/1987	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	KTV trung cấp	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Bình Sơn
8	Trần Thị Cẩm Tiên	28/8/2002	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	Trường THCS và THPT Định An
9	Nguyễn Thị Hồng Lua	13/10/1987	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
10	Đàm Văn Luyệt	02/01/1982	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	Trung cấp CNTT	Tiếng Anh B	Kế toán doanh nghiệp và thực hành khai báo thuế	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Kiên Hải
11	Trần Thị Kim Chi	10/9/1996	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Cấp độ 1-2	Kế toán máy tính và phần mềm Misa		Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
12	Phạm Trí Tín	03/10/1989	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Cây Dương	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp
13	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26/10/1983	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B1			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Long Thạnh
14	Trần Thị Mỹ Trang	22/7/1995	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THPT Cây Dương
15	Trần Yến Phương	04/9/1993	Nữ	Hoa	CĐ Kế toán	A	Cấp độ 1-2			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
16	Hà Thị Thanh Thảo	08/01/1993	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh C			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
17	Ngô Thị Tuyết Giang	15/12/1982	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B1			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
18	Nguyễn Ngọc Hạnh	11/12/1998	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1 (Giấy xác nhận tương đương)			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Long Thạnh

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
19	Lê Thị Thanh Bình	13/10/1984	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
20	Phạm Thị Yến Ly	06/9/1989	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
21	Huỳnh Mỹ Phẩm	24/11/1990	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B1			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Định An	Trường THCS và THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc
22	Nguyễn Thị Luận	19/8/1996	Nữ	Kinh	ĐH khoa học Thư viện	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B			Thư viện viên	V.10.02.0 7	Trường THPT Nguyễn Thần Hiển	
23	Nguyễn Ngọc Như	15/5/1987	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán tổng hợp	CNTT Nâng cao	Tiếng Anh B	Bồi dưỡng Kế toán trưởng; Nghị vụ kế toán viên hành chính sự nghiệp		Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Định An	Trường THCS và THPT Long Thạnh
24	Cao Hoài Ân	01/9/1993	Nam	Kinh	TC Văn thư - Lưu trữ	CNTT Cơ bản	Cấp độ 1- 2			Văn thư viên trung cấp	02.008	Trường THCS và THPT Đông Thái	

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
25	Phạm Kim Huyền	17/7/2001	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Nâng cao	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THPT Cây Dương
26	Bùi Diễm Thúy	16/4/2002	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	Trường THPT Cây Dương
27	Nguyễn Thị Tú Quyên	04/10/1986	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	Cấp độ 1- 2	Tiếng Anh B			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc	Trường THCS và THPT Định An
28	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	23/04/1993	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B	Bồi dưỡng Kế toán trưởng		Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
29	Trần Lê Mỹ Như	16/08/1996	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	Tin học ứng dụng	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
30	Phạm Ngọc Hà	17/10/1996	Nữ	Kinh	TC Thư viện - Thiết bị	B	Tiếng Anh B			Thư viện viên	V.10.02.0 7	Trường THCS và THPT Đông Thái	Trường THPT Kiên Lương
31	Hồ Kim Hồng	09/6/1979	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Bình Sơn

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
32	Chương Ánh Ngọc	06/4/1988	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh A			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THPT Cây Dương
33	Trần Thúy Hằng	12/3/1998	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT Cơ bản	Cấp độ 1- 2			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp	Trường THCS và THPT Định An
34	Đỗ Thị Diễm Hương	04/5/1997	Nữ	Kinh	CĐ Kế toán	A	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Cây Dương	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn
35	Nguyễn Thị Mến	06/01/1981	Nữ	Kinh	TC Văn thư - Lưu trữ	A	Tiếng Anh B	Bồi dưỡng nghề nghiệp Văn thư - Lưu trữ; Trung cấp Thống kê - Kế toán	Con thương binh	Văn thư viên trung cấp	02.008	Trường THCS và THPT Kiên Hải	Trường PT DTNT THPT Kiên Giang
36	Nguyễn Văn Đình	15/7/1987	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	KTV Trung cấp	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Kiên Hải	
37	Trần Võ Phương Nghi	20/11/2002	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán - Kiểm toán	CNTT Nâng cao	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
38	Nguyễn Thanh Ngọc Cao	10/7/1991	Nữ	Kinh	CĐ Kế toán tổng hợp	A	Cấp độ 1- 2			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THPT Cây Dương
39	Lê Tuyết Lan	30/4/1993	Nữ	Kinh	CĐ Kế toán	Cấp độ 1- 2	Cấp độ 1- 2			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
40	Nguyễn Hoàng Duy	25/7/2002	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1 (Chứng nhận Đạt chuẩn đầu ra)			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Kiên Hải	
41	Trương Huỳnh Trí Tín	27/01/2001	Nam	Kinh	ĐH Kế toán - Kiểm toán	CNTT Nâng cao	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
42	Trương Thị Tổ Lan	15/10/1994	Nữ	Kinh	TC Thư viện - Thiết bị	B	Tiếng Anh B			Thư viện viên	V.10.02.0 7	Trường THCS và THPT Đông Thái	Trường THPT An Biên
43	Lê Mỹ Kim	21/8/2002	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1 (Chứng nhận Đạt chuẩn đầu ra)			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Minh Thuận	Trường THCS và THPT Long Thạnh

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyễn vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
44	Đặng Thị Hương Giang	17/8/1987	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	A	Tiếng Anh B			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	
45	Đỗ Thị Mỹ Ngọc	27/11/2001	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Bình Sơn	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp
46	Lê Đăng Khoa	04/01/1986	Nam	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Long Thạnh	Trường THCS và THPT Kiên Hải
47	Trần Ngọc Trâm	06/3/1992	Nữ	Kinh	ĐH Kế toán	B	Tiếng Anh A			Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	Trường THCS và THPT Long Thạnh
48	Võ Thị Thu Cúc	24/02/1988	Nữ	Tày	ĐH Tài chính nhà nước	B	Tiếng Anh B		DTTS	Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THCS và THPT Định An	Trường THCS và THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc
49	Trần Chí Vỹ	27/01/2002	Nam	Khmer	ĐH Kế toán	CNTT cơ bản	Tiếng Anh B1 (Chứng nhận Đạt chuẩn đầu ra)		DTTS	Kế toán viên trung cấp	06.032	Trường THPT Cây Dương	Trường THCS và THPT Long Thạnh

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ chuyên môn cần tuyển				Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí dự tuyển	Mã ngạch CDNN	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 1)	Đơn vị dự tuyển (Nguyên vọng 2)
					chuyên môn	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ khác					
50	Lê Thị Út Hậu	15/01/1987	Nữ	Kinh	ĐH Lưu trữ và Quản trị VP	B	Tiếng Anh B			Văn thư viên trung cấp	02.008	Trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Xiển
51	Nguyễn Thị Trâm	18/11/1985	Nữ	Kinh	CĐ Kế toán - Kiểm toán	B	Tiếng Anh B			Kế toán viên Trung cấp	06.032	Trường THPT Dương Đông	

Danh sách này gồm có 51 người

nguyễn

